

Số: 14 /2020/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 194/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BKHHCN-BNV ngày 15 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ: Khoa học và Công nghệ - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 113/TTr-SNV ngày 15 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 194/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Bắc Giang

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 6 Điều 2 như sau:

“a) Tổ chức việc xác định, đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tham mưu tổ chức giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cho tổ chức, cá nhân;”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 10 Điều 2 như sau:

“b) Tổ chức phổ biến áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn nước ngoài, áp dụng phương thức đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn;”.

3. Bổ sung điểm n, o, p, q, r vào khoản 10 Điều 2 như sau:

“n) Chủ trì, phối hợp thực hiện thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc lĩnh vực được phân công, phân cấp theo quy định của pháp luật.

o) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra hằng năm tại địa phương về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa tại các cơ sở kinh doanh nhiều sản phẩm, hàng hóa chịu sự quản lý của nhiều cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực;

p) Kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực được phân công, phân cấp, hằng năm tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại địa phương;

q) Chủ trì tổ chức việc khảo sát chất lượng sản phẩm hàng hóa tại địa phương; cảnh báo cho người tiêu dùng và các cơ quan hữu quan tại địa phương;

r) Tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý chất lượng tại địa phương và các vấn đề chất lượng phát sinh cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ”.

4. Sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 3 như sau:

“h) Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng”.

5. Sửa đổi khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- VPCP, Bộ Nội vụ, Bộ KHCN;
- Cục kiểm tra VBQPPL (BTP);
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH;
- VP HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + Trung tâm Thông tin;
 - + LĐVP, các phòng, TT;
 - + Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thái